TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ	Ba Đình, ngày 03 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81; 82; 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngµy 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vô ¸n hôn nhân gia đình thụ lý số 674/ 2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc: "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành vÒ viÖc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: P5 Q35 ngõ 152 N, phường T, H, thành phố H.

- Anh Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Phòng 103 G22, Tập thể T, phường T, quận B, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao các con chung là Nguyễn Khánh T, sinh ngày 28/8/2011 và Nguyễn Trâm A, sinh ngày 17/01/2016 cho chị Nguyễn Thị Minh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T đóng góp tiền nuôi con chung 5.000.000 đồng /tháng/2con kÓ từ tháng 01 năm 2020 cho đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- VÒ ¸n phÝ: Chị T tù nguyÖn chÞu c¶ 300.000 ®ång ¸n phÝ, xác nhận chị T đã nộp 300.000 ®ång tại biên lai số 0024071 ngày 20 /12 /2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)